

Kiểm định vùng 1396-1400 điểm

12/05/2021

Diễn biến hợp đồng					
Đơn vị	Đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
VN30F2105	1382.1	32.0	302,367	20/05	10
VN30F2106	1378.0	30.9	1036	17/06	38
VN30F2109	1372.9	31.1	79	16/09	129
VN30F2112	1368.9	36.0	261	16/12	220

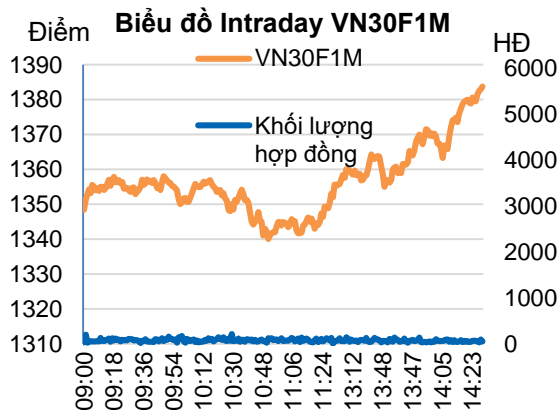
Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI				
Đơn vị	KLGD	+/-	OI	+/-
Đơn vị	HĐ	%		%
VN30F2105	302,367	10.0%	31,123	
VN30F2106	1,036	20.2%	1118	
VN30F2109	79	6.8%	240	
VN30F2112	261	44.2%	259	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread			
Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+/-
Đơn vị	điểm	điểm	điểm
VN30F2105	1.9	-9.1	11.0
VN30F2106	-2.2	-9.1	6.9
VN30F2109	-7.3	-17.4	10.1
VN30F2112	-11.3	-26.3	15.0

Nguồn: Bloomberg – YSVN



DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

- 4 HĐTL đóng cửa đảo chiều tăng từ 31-36 điểm. Mức chênh lệch basis quay lại trạng dương trên VN30F2105 cho thấy tâm lý được cải thiện trên thị trường phái sinh.
- Khối lượng giao dịch trên VN30F2105 tăng 10%, VN30F2106 tăng 20%, VN30F2109 tăng 7% và VN30F2112 tăng 44%.

NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- VN30F2105 hồi phục mạnh từ vùng 1340 điểm và đóng cửa sát vùng đỉnh cũ. Tín hiệu trên cho thấy VN30F2105 khả năng có thể sẽ tiếp tục kiểm chứng vùng 1390-1400 điểm. Chỉ báo RSI, MACD đều đang tiềm ẩn phân kỳ giá xuống cho thấy đà tăng khả năng sẽ không bền và tiềm ẩn rủi ro phân phối từ vùng 1390-1400 điểm.
- Đồng thời, theo góc nhìn sóng Elliott, VN30F2105 cũng đang ở sóng 5 của chân sóng từ 965 điểm nên dự địa tăng không còn nhiều.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	Chiến lược Long trước Short sau có thể phát huy trong phiên tới. Cụ thể Long vùng 1378-1380 điểm, dừng lỗ 1374 điểm và mục tiêu 1388-1390 điểm. Vị thế Short xem xét ở vùng 1396-1400 điểm.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT quan sát và chờ set-up rõ ràng hơn.

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880



We Create **Fortune**

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

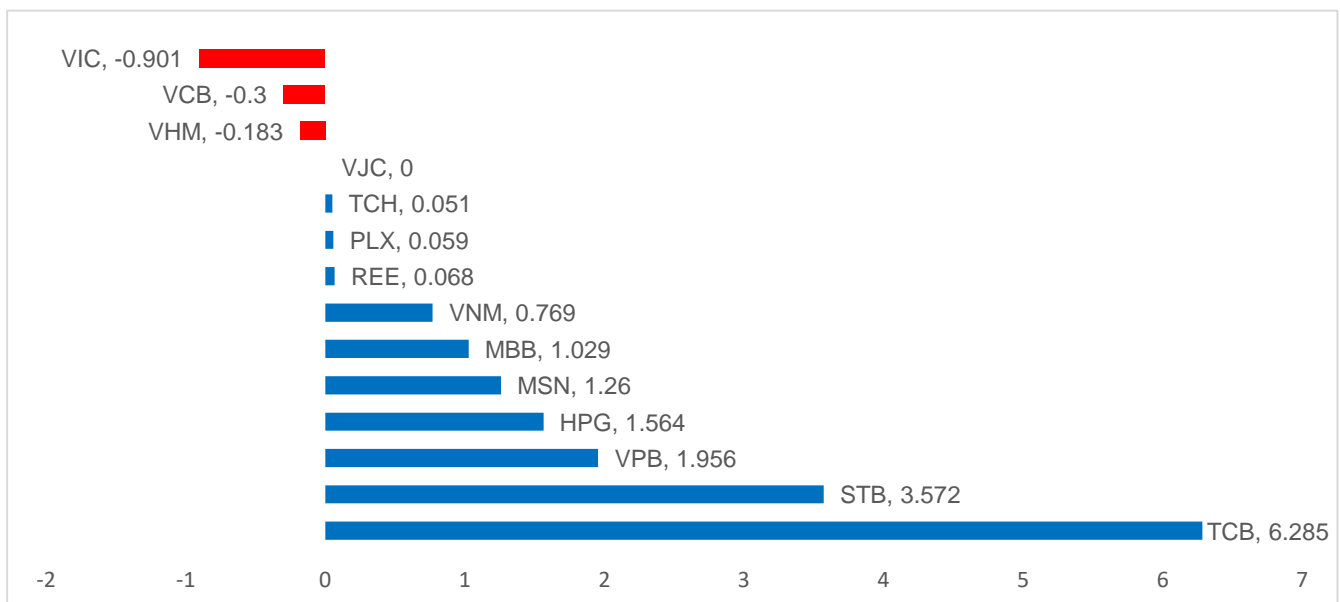


	VN30F2105-Daily	VN30F2105-30M
Xu hướng	TĂNG	TĂNG
Hỗ trợ 1	1240	1377
Hỗ trợ 2	1179	1375
Kháng cự 1	1392	1392
Kháng cự 2	1422	1395

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

Chỉ số VN30-Index tăng 1.54% với TCB, STB, VPB đóng góp chính vào đà tăng trong đó chỉ riêng TCB đóng góp hơn 6.3 điểm. Ở chiều giảm, VIC, VCB, VHM lấy đi gần 1.4 điểm.

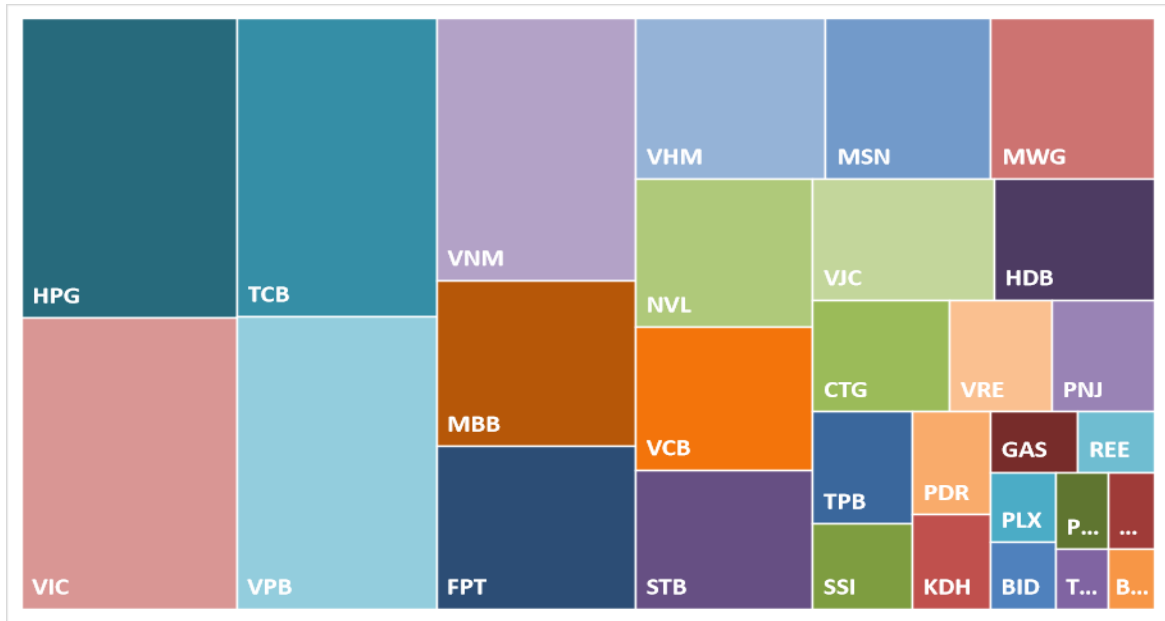
CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX





We Create **Fortune**

VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ VIC



GIÁ, KHỐI LƯỢNG VÀ HỖ MỞ QUA CÁC PHIÊN CỦA CÁC HĐT L

Ngày	VN30F2105	KLGD	Vị thế Mở
12/05/2021	1,382.1	302,367	31,123
11/05/2021	1,350.1	274,860	31,123
10/05/2021	1,375.0	189,654	35,903
07/05/2021	1,323.8	209,572	31,174
06/05/2021	1,336.5	253,034	32,230
05/05/2021	1,335.9	224,033	31,428
04/05/2021	1,320.0	193,860	31,451
03/05/2021	1,301.0	193,860	31,451
30/04/2021	1,301.0	193,860	31,451

Ngày	VN30F2106	KLGD	Vị thế Mở
12/05/2021	1378	1,036	1,118
11/05/2021	1347.1	862	1,118
10/05/2021	1368	608	1,050
07/05/2021	1319.5	355	831
06/05/2021	1328.5	495	767
05/05/2021	1332.5	657	731
04/05/2021	1318.4	568	631
03/05/2021	1299	568	631
30/04/2021	1299	568	631



We Create **Fortune**

Ngày	VN30F2109	KLGD	Vị thế Mở
12/05/2021	1,372.9	79	240
11/05/2021	1,341.8	74	240
10/05/2021	1,350.7	73	244
07/05/2021	1,310.0	41	240
06/05/2021	1,327.5	19	241
05/05/2021	1,332.0	101	242
04/05/2021	1,317.9	149	262
03/05/2021	1,296.0	149	262
30/04/2021	1,296.0	149	262

Ngày	VN30F2112	KLGD	Vị thế Mở
12/05/2021	1368.9	261	259
11/05/2021	1332.9	181	259
10/05/2021	1350.1	271	274
07/05/2021	1307	170	330
06/05/2021	1320	369	335
05/05/2021	1329	57	96
04/05/2021	1313	58	85
03/05/2021	1291.4	58	85
30/04/2021	1291.4	58	85



We Create Fortune

DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.6%	42,650	171,539	20.8	2.2	2,876	17%	50,600	35,550
KDH	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	1.1%	37,100	20,732	17.3	2.5	2,756	32%	37,600	20,238
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	3.0%	45,000	167,553	9.4	1.8	14,028	26%	45,100	20,400
TCH	Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	0.4%	22,300	8,350	8.7	1.5	6,249	11%	27,400	17,750
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.8%	53,300	66,295	18.3	2.8	2,128	16%	59,600	41,000
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.4%	56,800	42,164	22.3	2.1	898	27%	71,200	39,200
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	4.8%	85,400	67,390	18.1	4.0	2,318	49%	86,600	43,600
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.7%	86,400	165,365	21.9	3.3	927	3%	96,000	63,300
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	0.5%	12,450	29,156	12.0	1.0	15,056	3%	15,200	8,660
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	3.0%	30,200	48,132	9.8	2.0	5,104	17%	31,250	13,455
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	10.2%	62,700	207,743	11.5	3.1	21,794	30%	63,300	19,417
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	5.0%	33,200	92,919	9.2	1.8	18,708	23%	33,450	13,226
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	3.8%	104,000	122,167	81.2	7.6	2,000	33%	111,500	48,900
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.8%	139,500	66,323	15.4	3.8	933	49%	148,000	71,300
NVL	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	4.3%	130,000	139,712	31.1	4.4	2,477	8%	141,000	50,921
PNJ	Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1.5%	95,800	21,782	19.3	3.8	536	49%	98,000	49,800
REE	Công ty Cổ phần Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	0.7%	55,300	17,091	9.6	1.4	747	49%	59,600	29,500
PDR	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt	Bất động sản	1.3%	72,600	35,340	26.9	6.6	4,056	3%	74,200	17,038
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	1.8%	31,950	32,961	8.4	1.8	4,957	30%	32,200	15,183
SBT	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.4%	21,450	13,238	19.0	1.7	3,598	8%	25,300	13,000
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	1.2%	34,800	22,476	12.5	2.0	12,475	46%	37,250	13,250
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	4.0%	26,350	47,526	17.6	1.6	34,652	12%	26,350	9,460
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	10.0%	49,250	172,617	12.1	2.2	13,274	22%	49,250	17,500
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	3.5%	97,300	360,874	17.0	3.6	1,668	23%	108,500	72,000
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	4.3%	97,700	321,386	12.4	3.5	3,616	23%	112,400	70,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	Bất động sản	7.1%	129,800	439,039	59.7	5.4	1,993	15%	145,900	79,900
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	2.9%	119,000	64,452	52.7	4.3	564	19%	138,500	94,300
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.5%	91,800	191,858	19.6	6.1	3,774	55%	117,200	86,100
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	9.1%	64,000	157,104	13.8	2.8	9,601	22%	64,000	19,400
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	1.5%	31,200	70,896	26.5	2.4	5,949	30%	38,300	23,900



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609
tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.